

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI TỪ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST

Ngày: 24 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST - HS, ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn D (tên gọi khác: Không), sinh năm 1980.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Con ông: Hoàng Văn L (đã chết) và bà Lý Thị Đ (đã chết)

Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ tám trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thúy H, sinh năm: 1979.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: 1. Đào Văn C, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm C, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Dương Công Lý, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 25/5/2020 tổ công tác Công an xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đang tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn theo kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công truy xét các loại tội phạm, tệ nạn xã hội thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Hoàng Văn D, sinh năm 1980, trú tại xóm T, xã P, huyện Đại Từ có một số đối tượng đang tụ tập sử dụng trái phép

chất ma túy. Tổ công tác đến nhà D để xác minh thì thấy D đang ngồi trên giường trong phòng ngủ nhà D, thấy tổ công tác đến D tự giác lấy từ trong túi quần bên trái D đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa các cục chất bột màu trắng (D khai là Heroine của D mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 02 gói giấy bạc chứa các cục chất bột màu trắng được niêm phong theo quy định và chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu, đối tượng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ các tài liệu thu thập được, hồi 21 giờ 00 phút ngày 25/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Hoàng Văn Dũng. Kết quả khám xét thu giữ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu JVJ màu đen, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1.

Hồi 23 giờ 40 phút ngày 25/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ phối hợp cùng Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn D, kết quả chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H có khối lượng 0,413 gam (*lấy mẫu gửi giám định ký hiệu H1*).

Tại kết luận giám định số 718/KL-KTHS ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,413 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn D khai nhận như sau: Bản thân D là người nghiện Heroine. Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 25/5/2020 D gọi điện cho Hoàng Đại C, sinh năm: 1991 (người cùng xóm với D) hỏi mua 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền ma túy loại Heroine để mang về sử dụng cho bản thân. C đồng ý và hẹn D đến bãi keo phía sau nhà C để giao dịch bán ma túy. D một mình đi bộ đến phía sau nhà C. Khi đến nơi, D đưa cho C 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), C nhận tiền rồi đưa cho D 02 gói Heroine được gói bằng loại giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa các cục ma túy loại Heroine. Mua được Heroine của C, D mang về nhà sử dụng một phần. Sau đó D cho 02 gói giấy bạc màu vàng chứa Heroine vào 01 túi nilon màu trắng rồi D cất vào túi quần bên trái D mặc để sử dụng dần. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 25/5/2020 khi Dũng đang ở trong phòng ngủ trong nhà thì Tổ công tác Công an xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đến nhà D kiểm tra. Do biết trong người đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên D đã tự nguyện lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng chứa Heroine trong túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác Công an xã P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đối với D như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Hoàng Văn D phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định...

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong kí hiệu H1 và 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2 (vỏ phong bì kí hiệu H);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu JVJ màu đen, đã qua sử dụng bên trong có sim viettel số 0859327172 và vỏ phong bì A1 được niêm phong trong phong bì kí hiệu A hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục THADS huyện Đại Từ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKSĐT ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân huyện Đại Từ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt: Hoàng Văn D từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 và tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì ký hiệu A1 (bên trong phong bì ký hiệu A).

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu JVJ màu đen, đã qua sử dụng bên trong có sim viettel số 0859327172 (trong phong bì ký hiệu A).

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn D khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy khoảng 02 năm trước nên khoảng 07 giờ 50 phút ngày 25/5/2020 bị cáo gọi điện cho Hoàng Đại C, sinh năm: 1991 (người cùng xóm) hỏi mua 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền ma túy loại Heroine để mang về sử dụng cho bản thân. C đồng ý và hẹn bị cáo đến bãi keo phía sau nhà C để giao dịch bán ma túy. Bị cáo một mình đi bộ đến phía sau nhà C. Khi đến nơi, bị cáo đưa cho C 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), C

nhận tiền rồi đưa cho bị cáo 02 gói Heroine được gói bằng loại giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa các cục ma túy loại Heroine. Mua được Heroine của C, bị cáo mang về nhà sử dụng một phần, phần còn lại bị cáo cho 02 gói giấy bạc màu vàng chứa Heroine vào 01 túi nilon màu trắng rồi bị cáo cất vào túi quần bên trái đang mặc để sử dụng dần. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 25/5/2020 khi bị cáo đang ở trong phòng ngủ trong nhà thì Tổ công tác Công an xã P Lương, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đến nhà bị cáo kiểm tra. Do bị cáo biết trong người đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo đã tự nguyện lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng chứa Heroine trong túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác Công an xã P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đối với bị cáo. Số Heroine bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,413 gam (*Không thấy bốn một ba gam*).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong - xác định khối lượng, kết luận giám định...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 25/5/2020 tại gia đình nhà bị cáo D thuộc Xóm T, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên Hoàng Văn D có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine có khối lượng 0,413 gam (*Không thấy bốn một ba gam*) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi trên của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma túy nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng và suy hao đến kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động nhưng bị cáo không phát huy được bản chất sẵn có của người lao động để tu

duyên rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, bị cáo là người nghiện ma túy trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Vật chứng: 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 và vỏ phong bì ký hiệu A1 (nằm trong phong bì ký hiệu A) cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu JVJ màu đen, đã qua sử dụng bên trong có sim viettel số 0859327172 (trong phong bì ký hiệu A) thu giữ của bị cáo trong quá trình bắt giữ cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về nguồn gốc số Heroine, Dũng khai mua của Hoàng Đại C và theo D khai ngoài lần mua ma túy của C ngày 25/5/2020 D còn mua ma túy của C nhiều lần vào ngày 23 và 24/5/2020 sau đó sử dụng hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng hiện nay C vắng mặt khỏi địa phương nên chưa lấy lời khai của C. Ngoài lời khai của Dũng thì không còn tài liệu nào khác chứng minh. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý C trong một vụ việc khác.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Hoàng Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/5/2020. Quyết định tạm giam bị cáo D 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 và vỏ phong bì ký hiệu A1 (nằm trong phong bì ký hiệu A).

Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu JVJ màu đen, đã qua sử dụng bên trong có sim viettel số 0859327172 (trong phong bì ký hiệu A) để đảm bảo việc thi hành án.

- Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Thông báo cho UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÀO NGỌC HÀI